

Bản án số: 173/2020/HS-ST

Ngày: 11.6.2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Kiều My

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bá Lung

Bà Phạm Thị Thu

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận
Đông Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đông Đa tham gia phiên tòa:
ông Nguyễn Phúc Hoài – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đông Đa,
Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số
161/2019/HSST ngày 08 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số 190/2019/HSST – QĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **N.V.Đ**, sinh năm 1978; tên gọi khác: không; nơi
ĐKHKTT: thôn Đ, xã P, huyện U, thành phố H; chỗ ở: số 31, tập thể B, phường
M, quận H, Thành phố H; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/10; quốc tịch:
Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông N.V.V và bà N.T.H; có vợ là
Đ.T.T; có 02 con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự:
không; danh chỉ bản số 96 lập ngày 30.12.2019; Bị cáo bị bắt quả tang ngày
29.12.2019 – có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Đ.T.K, sinh năm 1981; chỗ ở: số 31, tập thể B, phường M, quận H,
Thành phố H – vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 29.12.2019 tại khu vực cây xăng Nam Đồng, phố Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, tổ công tác Đội 3 – Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an Thành phố Hà Nội tiến hành dừng xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen đỏ, biển kiểm soát 33R4 – 9623 do N.V.Đ điều khiển để kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra đã phát hiện và thu giữ trong túi áo khoác bên phải Đ đang mặc 01 gói giấy báo kích thước khoảng 4 x 4 cm, bên trong là 02 túi nilon màu trắng kích thước 4 x 6 cm đều chứa các cục bột màu trắng; thu giữ trong túi áo khoác bên phải 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung (số thuê bao 1 là 0968229398, thuê bao 2 là 0977911080) và 500.000 đồng. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn tạm giữ của Đ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen đỏ, biển kiểm soát 33R4 – 9623.

Tại bản kết luận giám định số 154/KLGD – PC09 ngày 06.01.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 02 túi nilon đều là ma túy loại Heroin, có tổng khối lượng 11,213 gam.

Tại Cơ quan điều tra N.V.Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Đ khai nhận: khoảng tháng 11.2019, Đ quen biết với một người lái xe ôm tên là Trường (không rõ địa chỉ, họ tên đầy đủ) ở bến xe Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Trường đã giới thiệu và cho Đ số điện thoại 0969010265 (Đ lưu trong danh bạ điện thoại của mình là Cô Gõ) là người bán trái phép chất ma túy. Đến khoảng 06 giờ 10 phút ngày 29.12.2019, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen đỏ, biển kiểm soát 33R4 – 9623 đi đến khu vực phố Khâm Thiên, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Tại đây, Đ sử dụng số điện thoại của mình (0968229398) gọi cho Cô Gõ hỏi mua 02 chỉ Heroin. Người này đồng ý và hướng dẫn Đ đi vào trong một ngõ nhỏ trên phố Chợ Khâm Thiên thì lấy gói ma túy bên trong cột điện rồi để 8.000.000 đồng vào đó. Sau khi mua được ma túy, Đ cất giấu vào trong túi áo khoác bên phải Đ đang mặc và điều khiển xe mô tô về đến khu vực cây xăng Nam Đồng thì bị Tổ công tác Đội 3 - Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an Thành phố Hà Nội kiểm tra phát hiện bắt giữ. Ban đầu Đ khai nhận mua số ma túy trên về để sử dụng và bán kiếm lời.

Trong quá trình điều tra, đến ngày 03.3.2020 N.V.Đ thay đổi lời khai. Đ khai nhận mục đích mua ma túy về sử dụng. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra có đủ cơ sở kết luận N.V.Đ có hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với người bán ma túy cho Đ có sử dụng số điện thoại 096901xxxx, qua điều tra xác định, người đứng tên trong đăng ký thuê bao là N.K.T, sinh năm 1965, trú tại số 98 ngõ C, phường T, quận Đ, Thành phố H. Tại cơ quan điều tra, T khai nhận: số điện thoại 096901xxxx là của T đăng ký vào đầu năm 2019. Sau khi sử dụng được 01 tháng, T mất điện thoại cùng với sim số điện thoại này tại khu vực ngõ V, quận Đ, Thành phố H, sau đó không đi làm lại sim. Từ đó đến nay, T không sử dụng số điện thoại 096901xxxx nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen đỏ, biển kiểm soát 33R4 – 9623, qua điều tra xác minh là tài sản hợp pháp của chị Đ.T.K, là chị vợ của N.V.Đ. Chị K không biết Đ sử dụng đi mua ma túy nên ngày 10.01.2020 Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe cho chị K.

Cáo trạng số 166/CT-VKSĐĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố N.V.Đ về tội **Mua bán trái phép chất ma túy** theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa ban đầu N.V.Đ không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo khai mua ma túy về sử dụng không có mục đích mua bán kiếm lời, tuy nhiên sau đó bị cáo thay đổi lời khai và thừa nhận hành vi của mình như cáo trạng truy tố.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Đ.T.K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy chị K khi cho Đ mượn xe máy không biết bị cáo sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, chị K đã nhận lại tài sản, không có ý kiến gì khác nên căn cứ điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 2 điều 251, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt N.V.Đ mức án từ 8 năm 6 tháng đến 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo, tịch thu tiêu hủy tang vật là ma túy, tịch thu sung quỹ 01 chiếc điện thoại di động, trả lại bị cáo 500.000 đồng.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo N.V.Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ như biên bản bắt quả tang, sơ đồ hiện trường, tang vật chứng thu giữ...đủ cơ sở kết luận bị cáo N.V.Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố N.V.Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành, có nhận thức pháp luật và hiểu biết xã hội, hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe và kinh tế gia đình, đã nhận thức được pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ ma túy, nhưng vẫn vi, do vậy hành vi của bị cáo cần nghiêm trị trước pháp luật.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, bị cáo mới có ý định mua bán ma túy nhưng chưa kịp bán, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tang vật: tịch thu tiêu hủy tang vật là ma túy. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động, trả lại cho bị cáo 500.000 đồng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo N.V.Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm i khoản 2 điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt N.V.Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29.12.2019.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong được dán kín, trên các mép dán có chữ ký của đối tượng N.V.Đ, chữ ký giám định viên Nguyễn Thị Thành cùng hình dấu của Phòng CSĐT tội phạm về Ma túy – Công an thành phố Hà Nội. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu xanh đen. Toàn bộ số tang vật trên hiện lưu kho Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14.5.2020.

Trả lại bị cáo N.V.Đ số tiền 500.000 (năm trăm ngàn đồng) đồng, số tiền trên hiện lưu tại tài khoản số 3949 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa tại Kho bạc nhà nước quận Đống Đa ngày 15.5.2020.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Công an, VKSND, Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- L- u HS, VP.

**TM .Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đinh Thị Kiều My